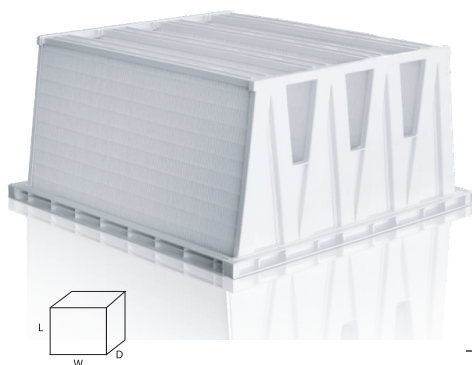


AF4V-420-PS



Model: AF4V-F7-592x592x420-PS-32

AF4V: AirFil, 4V Rigid Bank

F7: Cấp lọc theo EN 779:2012

592x592x420: Kích thước WxLxD mm

PS: Khung nhựa-Vật liệu lọc sợi tổng hợp

32: Diện tích vật liệu lọc m²

ỨNG DỤNG

- Lọc khí hiệu suất cao.
- Bộ lọc có kích thước nhỏ gọn và lưu lượng gió cao.
- Đặc biệt dành cho tuabin khí và máy nén khí.
- Thiết kế kiểu chữ V sâu giúp tăng diện tích bề mặt, mang lại lưu lượng gió cao.
- Chênh áp ban đầu thấp hơn so với các loại lọc túi cứng tiêu chuẩn.
- Tuổi thọ vận hành lâu dài.

Bộ lọc khối V cứng

Khung: Nhựa

Vật liệu lọc: Sợi tổng hợp

Dạng khối: 4V Rigid Bank

Màu sắc: Trắng

Bề dày khung: 25mm

Giai đoạn lọc: II-III

Nhiệt độ tối đa: 80°C

Độ ẩm tương đối: 100%

Chênh áp cuối:

- EN 779:2012: 450 Pa.
- ISO 16890: 300 Pa.

Cấp độ chống cháy: K1/F1 theo tiêu chuẩn DIN53438

Model	Mã	Mã MGT	Kích thước WxLxD	Cấp lọc ISO 16890	Cấp lọc EN 779:2012	Diện tích vật liệu lọc m ²	Lưu lượng m ³ /h	Chênh áp ban đầu Pa.	Trọng lượng kg
AF4V-M6-287x592x420-PS-16	247001M	MF6P4B25AS16XX	287x592x420	ePM10>60%	M6	16	1650	55	5.00
AF4V-M6-490x592x420-PS-24	247002M	MF6P4B25AS24XX	490x592x420	ePM10>60%	M6	24	2700	55	8.50
AF4V-M6-592x592x420-PS-32	247003M	MF6P4B25AS32XX	592x592x420	ePM10>60%	M6	32	3400	55	9.00
AF4V-F7-287x592x420-PS-16	247004M	MF7P4B25AS16XX	287x592x420	ePM1>50%	F7	16	1650	65	5.00
AF4V-F7-490x592x420-PS-24	247005M	MF7P4B25AS24XX	490x592x420	ePM1>50%	F7	24	2700	65	8.50
AF4V-F7-592x592x420-PS-32	247006M	MF7P4B25AS32XX	592x592x420	ePM1>50%	F7	32	3400	65	9.00
AF4V-F8-287x592x420-PS-16	247007M	MF8P4B25AS16XX	287x592x420	ePM1>65%	F8	16	1650	75	5.00
AF4V-F8-490x592x420-PS-24	247008M	MF8P4B25AS24XX	490x592x420	ePM1>65%	F8	24	2700	75	8.50
AF4V-F8-592x592x420-PS-32	247009M	MF8P4B25AS32XX	592x592x420	ePM1>65%	F8	32	3400	75	9.00
AF4V-F9-287x592x420-PS-16	247010M	MF9P4B25AS16XX	287x592x420	ePM1>80%	F9	16	1650	85	5.00
AF4V-F9-490x592x420-PS-24	247011M	MF9P4B25AS24XX	490x592x420	ePM1>80%	F9	24	2700	85	8.50
AF4V-F9-592x592x420-PS-32	247012M	MF9P4B25AS32XX	592x592x420	ePM1>80%	F9	32	3400	85	9.00

Tùy chọn khác theo yêu cầu:

Màu sắc: Trắng, Đen.

Bề dày khung: 20mm.

Vật liệu lọc: Loại chịu nhiệt cao (tối đa 120°C).

Loại gioăng: Không gioăng, Polyurethane, Cao su, EPDM, Gioăng chịu nhiệt cao.

Vị trí gioăng: Không có, Mặt gió ra, Mặt gió vào, Cả hai mặt.

Chứng nhận vệ sinh: Lọc Rigid V Bank | VDI 6022 Blatt 1:2018, VDI 3803 Blatt 1:2020, DIN 1946-4:2018, ISO 846:2019 Plastics, BS EN 17141:2020.

Vật liệu tuân thủ tiếp xúc thực phẩm: Lọc Rigid V Bank | (EC) No 1935/2004, (EC) No 2002/72, (EU) No 10/2011, (EU) No 2020/1245, U.S. FDA-Determining the Regulatory Status of Components of a Food Contact Material.

MADE IN TURKEY

Manufacturer: MGT